

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ
ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề gồm có 02 trang)

KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC: 2024 -2025
MÔN: NGỮ VĂN 12
Thời gian làm bài: 90 phút

Họ và tên thí sinh:.....Số báo danh:.....

ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc văn bản:

Mẹ đang ở đâu trong cõi đời này
Là sợi khói liêu xiêu nơi chái bếp
Hay ngọn gió đêm khuya rón rén chỗ con nằm?
Là hương chuối vườn sau lay lắt
Hay tiếng dầm mưa xa vắng bờ sông?

Giấc mơ của con là ngôi nhà của mẹ
Mẹ về đi
Ngồi xuống bậu cửa
Dựng đòn gánh bên thềm, cời nón quạt mồ hôi.

Có xúc gạo nấu cơm
Đôi tay gầy đờng cổ bụm tiếng lon khua nơi
đáy hũ.

(Nhớ mẹ - Văn Triều, *Viết và đọc chuyên đề mùa hạ*, Nhiều tác giả, NXB Hội nhà văn, 2021, tr 203)

Thực hiện các yêu cầu/ Trả lời câu hỏi:

Câu 1. (1.0 điểm) Xác định thể thơ của văn bản, dấu hiệu nào để xác định thể thơ đó.

Câu 2. (1.0 điểm) Trong khổ thơ đầu, hình ảnh người mẹ có thể xuất hiện ở những đâu?

Câu 3. (1.0 điểm) Nêu tác dụng của phép điệp được sử dụng trong những dòng thơ sau:

Mẹ cứ đánh con đau
Để đời con bớt những đòn người
Nhưng mẹ ơi, đừng khóc!

Mẹ cứ rơi nước mắt
Làm chỉ xỏ kim trước thềm xuân năm cũ
Dẫu có bạc màu nhưng áo vẫn thơm.

Và mẹ cứ vào ra, quét dọn
Để con được gọn gàng hơn cả khi mẹ không còn.

Câu 4. (1.0 điểm) Qua văn bản, anh/chị hãy rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất. Giải thích ngắn gọn vì sao chọn thông điệp đó.

II. VIẾT (6.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện trong bài thơ ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4.0 điểm)

Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 xóa nhòa những ranh giới địa lí, khiến việc giao lưu văn hóa trở nên dễ dàng hơn. Trước thách thức xâm nhập văn hóa, nhiều người đổi mới nhưng không đổi màu, song cũng có không ít người bị cuốn trôi vào nó.

Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề trên.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM

(Hướng dẫn chấm này gồm có 02 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Thầy cô giáo cần chủ động nắm bắt được nội dung trình bày của học sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý *Hướng dẫn chấm*.
- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức.
- Điểm lẻ từng phần tính đến 0,25 điểm, điểm toàn bài tính theo quy định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

GỢI Ý ĐÁP ÁN

Phần/ Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC HIỂU	
1	- Thể thơ: tự do (0.5) - Số chữ trong các dòng thơ không đồng nhất/ không bằng nhau là cơ sở để xác định thể thơ tự do của văn bản. (0.5)	1.0
2	- Trong khổ thơ đầu, hình ảnh người mẹ có thể xuất hiện ở: <i>nơi chái bếp, chỗ con nằm, vườn sau, bờ sông.</i>	1.0
3	Nêu tác dụng của phép điệp được sử dụng trong đoạn thơ: - Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm, tạo nhịp điệu và âm hưởng cho câu thơ (0.5) - Nhấn mạnh khát khao được gặp mẹ, thấy hình ảnh mẹ trở về yêu thương, chăm sóc, nghiêm khắc dạy dỗ con nên người. (0.5) <i>*Lưu ý: (HS có thể có cách diễn đạt khác hoặc tương đương nhưng đúng vấn đề vẫn ghi điểm tối đa)</i>	1.0
4	- HS rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất: về tình cảm với mẹ/ sự trân trọng những khoảnh khắc bên mẹ/ yêu thương mẹ,... (0.5) - Giải thích ngắn gọn vì sao chọn thông điệp đó. (0.5) <i>*Lưu ý: (HS có thể rút ra các thông điệp khác nhưng liên quan đến văn bản vẫn ghi điểm tối đa)</i>	1.0
II.	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình ở phần Đọc hiểu.	
Câu1	<i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức và dung lượng đoạn văn</i>	0.25

	Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 150 chữ) của đoạn văn. Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành.	
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình trong văn bản đọc hiểu	0.25
	<i>c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu</i> Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung sau: + Nỗi nhớ mẹ da diết, khao khát được gặp lại mẹ của nhân vật trữ tình. + Giấc mơ của con là ngôi nhà của mẹ, gắn với hình ảnh và những hành động của mẹ + Mong mỗi nhận được sự yêu thương, chăm sóc, răn dạy nghiêm khắc của mẹ, nhưng thực tế mẹ không còn ở bên mình.	1.0
	<i>d. Diễn đạt</i> - Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0.25
	<i>đ. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.25
2	Viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề: Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 xóa nhòa những ranh giới địa lí, khiến việc giao lưu văn hóa trở nên dễ dàng hơn. Trước thách thức xâm nhập văn hóa, nhiều người đổi mới nhưng không đổi màu, song cũng có không ít người bị cuốn trôi vào nó.	
	<i>a. Xác định bố cục và dung lượng bài văn</i> Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (600 chữ) của bài văn.	0.25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Thái độ khác nhau của con người trước thách thức xâm nhập văn hóa.	0.5
	<i>c. Viết bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu</i> - Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng sau: - Giới thiệu vấn đề nghị luận - Giải thích khái niệm văn hóa - Bàn luận: + Trước thách thức xâm nhập văn hóa, nhiều người đổi mới nhưng không đổi màu: họ thích ứng với cái mới, hòa nhập nhưng không hòa tan, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. + Song cũng có không ít người bị cuốn trôi vào nó: đua đòi, không kìm chế cảm xúc, bắt chước kệch cỡm, lố lăng, đánh mất chính mình, mất bản sắc văn hóa dân tộc. + Người trẻ nhạy cảm với cái mới nhưng không giữ mình, dễ bị tác động, lệ thuộc, ảnh hưởng từ văn hóa nước ngoài.	2.5
	- Mở rộng vấn đề, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác. - Khái quát vấn đề nghị luận.	

	<i>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i>	
	<i>d. Diễn đạt</i> - Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0.25
	<i>đ. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.5

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ

MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NĂM HỌC 2024- 2025
MÔN NGỮ VĂN – LỚP 12

Thời gian làm bài: 90 phút

Hình thức: Tự luận

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức, kĩ năng ¹	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc hiểu	Văn bản Thơ					
	Số câu		2	1	1	0	4
	Tỉ lệ % điểm	Tỉ lệ % điểm	20%	10%	10%		40%
2	Viết						
	Số câu	NLVH (Viết đoạn văn)	1*	1*	1*		1
	Tỉ lệ % điểm		5%	10%	5%		20%
	Số câu	NLXH: Viết bài văn nghị luận về vấn đề liên quan đến tuổi trẻ.	1*	1*	1*	1*	1
	Tỉ lệ % điểm		10%	10%	20%		40%
Tỉ lệ % điểm các mức độ			65		35		100

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I KHỐI 12
NĂM HỌC 2024 - 2025

Thời gian làm bài: 90 phút

Hình thức: Tự luận

TT	Nội dung kiến thức/kĩ năng	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
1	ĐỌC HIỂU	- Ngữ liệu: Văn bản Thơ (Văn bản ngoài sách giáo khoa) - Tiêu chí lựa chọn ngữ liệu:	* Nhận biết: - Nhận biết thể thơ, dấu hiệu để xác định thể thơ. - Nhận biết được nhân vật trữ tình - Nhận biết được từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ... trong bài thơ/đoạn thơ	2 20%	1 10%	1 10%	4 câu 40%

		+ Độ dài không quá 300 chữ + Phù hợp với quy phạm pháp luật, chuẩn mực đạo đức.	* Thông hiểu: - Nêu được hiệu quả của biện pháp tu từ - Hiểu được ý nghĩa các câu thơ, hình ảnh độc đáo trong văn bản. * Vận dụng: + Rút ra bài học có ý nghĩa từ ngữ liệu + Rút ra thông điệp có ý nghĩa từ ngữ liệu + Thể hiện được quan điểm đồng ý hay không đồng ý với nội dung, vấn đề đặt ra trong văn bản và lí giải lí do				
2	Viết						
	Câu 1	Viết đoạn văn NLVH (khoảng 200 chữ về hình ảnh, tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trữ tình từ văn bản ở phần Đọc - hiểu)	Nhận biết: - Giới thiệu được vấn đề nghị luận. - Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Thông hiểu: - Hiểu được tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trữ tình - Triển khai vấn đề nghị luận phù hợp. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic. Vận dụng: - Đánh giá được đặc sắc của vấn đề nghị luận. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt	*1 5%	*1 10%	*1 5%	1TL 20%
	Câu 2	Viết bài văn nghị về một vấn đề liên quan đến tuổi trẻ.	Nhận biết: - Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận - Giới thiệu vấn đề nghị luận - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. Thông hiểu: - Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.	1* 10%	1* 10%	1* 20%	1TL 40%

			- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. Vận dụng: - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội. - Nêu được những bài học rút ra từ vấn đề bàn luận. Vận dụng cao: - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.				
Tỉ lệ %				35%	30%	35%	
Tỉ lệ chung				65%		35%	100%

Lưu ý:

- Đối với các câu hỏi ở phần Đọc hiểu, mỗi câu hỏi cần được ra ở một chỉ báo của Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá tương ứng (một chỉ báo là một gạch đầu dòng).

- Những đơn vị kiến thức/ kĩ năng của các bài học tiếng Việt, Làm văn, Lí luận văn học, Lịch sử văn học được tích hợp trong kiểm tra, đánh giá ở phần Đọc hiểu và phần Làm văn.